

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Thanh – N là giáo viên

2. Ông Lê Quốc Tịnh – Phó hiệu Trưởng trường THPT Nguyễn Thái Học

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 05/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Rmah H, sinh ngày: 24/4/2005 tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Rcom Y (*đã chết*) và bà: Rmah H'H1; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Gia Lai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng. Ngày 02/10/2021 chấp hành xong và được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 137 Luật xử lý vi phạm hành chính. Bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Siu K, sinh ngày: 12/11/2004 tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Adrong HL và bà: Siu H'S; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/11/2022, bị Công an huyện CP, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản*” của người khác tại địa bàn huyện CP, tỉnh Gia Lai bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng (*chưa chấp hành*). Bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Siu Tương L (*Tên gọi khác: Ton*), sinh ngày: 20/3/2004, tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông;

trình độ học vấn: 4/12; con ông: Rmah P và bà Siu H'B; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam trong một vụ án khác từ ngày 11/4/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Ông Lê Hữu P, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn P An, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Ông Siu P1, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Ông Nguyễn S1, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn Lương Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (*Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*).

4. Ông Trần Nhơn H1, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn Thủy P, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Rmah C, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn Puối Lốp, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Ngô Quang N, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Thủy P, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

3. Bà Rmah H' H2, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai (*Đồng thời là người đại diện hợp pháp của bị cáo Rmah H*). Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Rmah H và Siu K: Ông Bùi Quang T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người phiên dịch tiếng Jarai: Ông Siu Thun P1 – dân tộc Jarai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2022 đến ngày 16/02/2023, Rmah H, Siu K, Siu Tương L đã lén lút thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác tại địa bàn huyện CP, tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/11/2022, khi Rmah H và Siu K đang chơi ở thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai thì H rủ K đi trộm cắp tài sản thì K đồng ý. Sau đó, H và K đi bộ nhằm tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà của anh Lê Hữu P (*Sinh năm 1980*) thuộc thôn P An, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai thì thấy cổng nhà khép lại nhưng không khóa, Rmah H và Siu K phát hiện có 01 xe mô tô BKS: 81N5-4483 (*nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu đỏ-đen*) đang dựng ở bên hông nhà không có người trông coi. Lúc này, K đứng ngoài cổng để cảnh giới còn H mở cổng đi vào dắt chiếc xe mô tô trên ra ngoài (*chìa khoá vẫn cắm trên ổ khoá điện của xe*) rồi K điều khiển xe mô tô BKS: 81N5-4483 chở H về nhà của K, còn K điều khiển xe mô tô BKS: 81N5-4483 đến bán cho Rmah C (*sinh năm 1995; trú tại thôn Puối Lốp, xã IL,*

huyện CP, tỉnh Gia Lai) được số tiền là 700.000 đồng, vì trước đó K có nợ C 200.000 đồng nên C chỉ đưa cho K 500.000 đồng, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện CP kết luận: Giá trị thực tế của 01 chiếc xe mô tô BKS: 81N5-4483, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng là 7.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 02/02/2023, khi Rmah H và Siu K đang uống cà phê ở thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai, thì H rủ K đi trộm cắp máy bơm nước thì K đồng ý. Lúc này, H thấy Rmah B (*sinh năm 2004; trú tại thôn Puối Lóp, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai*) cũng đang ngồi uống cà phê trong quán nên H đã đến hỏi mượn xe mô tô của B. Sau đó, Rmah H điều khiển xe mô tô chở Siu K đi đến rẫy của ông Nguyễn Sinh (*sinh năm 1960*) ở thôn Lương Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai (*đoạn đường này H hay đi qua lại nên biết rẫy này có giếng nước*), vì biết trước nên khi đến nơi H để xe ngoài đường cách giếng nước khoảng 50m, rồi cùng K đi bộ vào tiếp cận giếng nước. Khi đến gần thì H và K quan sát giếng không người trông coi, không hàng rào bảo vệ, trên mặt giếng có một tấm tôn che trên miệng giếng, thấy vậy H và K dỡ tấm tôn ra ngoài thì thấy có hai chiếc máy bơm nước ở dưới giếng nên cả hai cùng nhau kéo lên lượt hai máy bơm nước đều có nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 2,5HP từ dưới giếng lên, sau khi kéo lên khỏi giếng nước K và H tháo ống nước, dây điện ra khỏi máy. Sau đó, H và K mỗi người xách một cái máy bơm nước ra chỗ để xe mô tô, H điều khiển xe chở K cùng hai máy bơm nước đi về khu vực cầu thôn Lương Hà, cách địa điểm trộm máy bơm nước khoảng 01 km để cất giấu máy bơm nước ở bụi cỏ bên đường, sau đó cả hai về nhà K ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày hôm sau, H điều khiển xe mô tô chở K đi lấy hai chiếc máy bơm nước trộm cắp được ở trên để mang đi bán, trên đường đi thì gặp một người phụ nữ thu mua phế liệu (*hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) nên cả hai đã bán cho người này được số tiền là 500.000 đồng. Sau khi lấy tiền, H và K chia nhau mỗi người 250.000 đồng, số tiền này cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 35 ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện CP kết luận: Giá trị thực tế của 02 chiếc máy bơm nước, mỗi chiếc đều có nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 2,5 HP, đã qua sử dụng là 3.400.000 đồng (*1.700.000 đồng/chiếc*).

- Vụ thứ ba: Vào khoảng 19 giờ ngày 09/02/2023, khi Rmah H và Siu K đang chơi ở thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai, Rmah H tiếp tục rủ đi lấy trộm máy bơm nước để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì K đồng ý. Vì không có phương tiện đi nên H và K đi đến nhà của Rmah B để mượn xe mô tô. Khi đến nơi H hỏi mượn xe B thì B hỏi mượn xe làm gì, H nói là mượn đi tán gái nên B đồng ý cho mượn xe. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở H đi đến rẫy của anh Trần Nhơn H1 (*sinh năm 1974*) ở thôn Thuỷ P, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai (*Đoạn đường này H cũng hay đi qua lại nên biết rẫy này có giếng nước*), vì biết trước nên khi đến nơi cả hai để xe ngoài đường cách giếng nước khoảng 100m rồi đi bộ vào

tiếp cận giếng nước. Khi đến gần, H và K quan sát giếng không người trông coi, không hàng rào bảo vệ, trên mặt giếng có một tấm bê tông chắn trên miệng giếng, thấy vậy cả hai đẩy tấm bê tông ra khỏi miệng giếng thì thấy có một chiếc máy bơm nước ở dưới giếng nên cả hai cùng nhau kéo máy bơm nước, nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 05HP từ dưới giếng lên, sau khi kéo lên khỏi giếng nước H và K tháo ống nước, dây điện ra khỏi máy. Sau đó, H xách máy bơm nước ra xe mô tô, khi ra đến xe mô tô K điều khiển xe còn H ngồi sau ôm máy bơm nước đi về nhà của K để chiếc máy bơm nước ở phía sau nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/02/2023, K điều khiển xe mô tô chở H mang chiếc máy bơm nước đi bán thì cả hai gặp người phụ nữ đã thu mua hai chiếc máy bơm lần trước nên H và K đã bán cho người này được số tiền là 450.000 đồng. Sau khi lấy tiền, H và K chia nhau, H lấy số tiền 220.000 đồng, còn K lấy số tiền 230.000 đồng, số tiền này cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 36 ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện CP kết luận: Giá trị thực tế của 01 chiếc máy bơm nước, nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 05 HP, đã qua sử dụng là 2.700.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Vào khoảng 20 giờ ngày 16/02/2023, khi đi chơi về H gặp Siu Trương Lai đang đứng chơi ở ngã tư đường liên thôn thuộc thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai, lúc này, H rủ Lai đi trộm điện thoại thì Lai đồng ý. Rồi cả hai đi bộ trong khu vực thôn Kênh Hmek tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà anh Siu P1 (*sinh năm 1977; trú tại thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai*), H và Lai thấy cửa phòng khách khép lại nhưng hở ra một khoảng nhỏ, thấy vậy H nói Lai đứng ở ngoài trước nhà để canh giới, còn H đi vào, thấy hai cánh cửa phòng khách đang được cột bằng một sợi dây từ bên trong. Thấy vậy, H dùng con dao thái lan dài khoảng 20cm, cán màu vàng mang theo cắt đoạn dây trên rồi mở cửa đi vào trong nhà, lúc này người trong nhà đã đi ngủ hết. Khi vào phòng khách, H lấy 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu xanh đang sạc pin để trên bàn ti vi, sau đó mang ra ngoài đưa cho Lai cầm, rồi H tiếp tục quay lại trong nhà, đi vào phòng ngủ của anh P1 lấy 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S8 Plus, màu đen đang để trên giường. Sau đó, H cầm chiếc điện thoại này đi ra ngoài, H và L mỗi người cầm 01 chiếc điện thoại, ai về nhà nấy và hẹn sáng hôm sau sẽ gặp nhau tại quán cà phê trong làng. Đến khoảng 06 giờ 30 Pt ngày 17/02/2023, cả hai gặp nhau tại quán cà phê ở thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai, khi đó L đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu xanh cho H giữ rồi H và L đi bộ đến quán điện thoại “*Quang N*” ở thôn Thuỷ P, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Tại đây, H cầm 02 chiếc điện thoại trên bán cho anh Ngô Quang N (*sinh năm 1990*) là chủ tiệm điện thoại được số tiền 1.050.000 đồng. Sau đó, H đưa cho L số tiền 500.000 đồng, còn lại H được số tiền 550.000 đồng, số tiền này cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 37 ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện CP kết luận:

+ Giá trị thực tế của 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu xanh, đã qua sử dụng là 1.200.000 đồng.

+ Giá trị thực tế của 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S8 Plus, màu đen, đã qua sử dụng là 4.500.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 5.700.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của các lần trộm cắp nêu trên là 19.300.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 81N5-4483, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu đỏ-đen, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của gia đình anh Lê Hữu P nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CP đã ra Quyết định xử lý giao trả tài sản trên cho anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị H1 (*sinh năm 1994; trú tại thôn P An, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai - là vợ của anh P*) nhận là đúng quy định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu xanh, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Siu P1 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CP đã ra Quyết định xử lý giao trả tài sản trên cho anh P1 nhận là đúng quy định.

- Đối với 02 chiếc máy bơm nước, mỗi chiếc đều có nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 2,5 HP; 01 chiếc máy bơm nước, nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 05 HP và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S8 Plus, màu đen, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô (*không rõ biển kiểm soát*) mà Rmah H và Siu K sử dụng làm phương tiện cùng thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, vào ngày 02/02/2023 và ngày 09/02/2023 tại xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Quá trình điều tra, Rmah H khai mượn xe mô tô trên của Rmah B. Khi mượn xe H không nói cho B biết việc H sẽ sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Sau sự việc, Rmah B đã rời khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với Rmah B và không thu giữ được xe mô tô trên nên không đề cập xử lý.

- Đối với con dao thái lan dài khoảng 20cm, cán màu vàng mà Rmah H khai nhận sử dụng để thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 16/02/2023 tại thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Cơ quan CSĐT Công an huyện CP đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau sự việc xảy ra, Rmah H, Siu Tương L và gia đình đã bồi thường cho anh Siu P1 số tiền 6.700.000 đồng (*Mỗi gia đình 3.350.000 đồng*). Anh P1 đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Các bị hại ông Nguyễn Sinh yêu cầu bồi thường số tiền 3.400.000 đồng, anh Trần Nhơn H1 yêu cầu bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Hiện bị cáo Rmah H và Siu K chưa bồi thường.

Bị hại anh Lê Hữu P không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 17 tháng 5 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Rmah H, Siu K và Siu Tương L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Rmah H. Xử phạt bị cáo với mức án từ 10 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Siu K. Xử phạt bị cáo với mức án từ 10 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Siu Tương L. Xử phạt bị cáo với mức án từ 07 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Rmah H, Siu K, người đại diện hợp pháp của bị cáo Rmah H về việc bồi thường theo yêu cầu của những người bị hại như sau: Bồi thường cho ông Nguyễn Sinh số tiền 3.400.000 đồng, anh Trần Nhơn H1 số tiền 2.700.000 đồng. Bị cáo Rmah H và Siu K mỗi người $\frac{1}{2}$ số tiền trên.

Về vật chứng của vụ án: Miễn xét

Về án phí: Buộc các bị cáo Rmah H và Siu Tương Lai pH1 chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Buộc bị cáo Rmah H và bà Rmah H’ H2 pH1 liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường theo quy định của pháp luật.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Siu K (*Thuộc diện hộ cần nghèo*).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Siu K và Siu Tương Lai. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Rmah H.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo Rmah H và Siu K thống nhất với tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo Rmah H và Siu K là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế, phạm tội gây thiệt hại không lớn; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đã tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, được các bị hại có mặt tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Rmah H và Siu K với mức án dưới 10 tháng tù.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Để có tiền tiêu xài, phục vụ mục đích cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2022 đến ngày 16/02/2023, Rmah H đã nhiều lần cùng đồng phạm thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác tại địa bàn huyện CP, tỉnh Gia Lai với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của các lần trộm cắp là 19.300.000 đồng. Cụ thể: ngày 22/11/2022, Rmah H và Siu K trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 81N5-4483, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng của gia đình anh Lê Hữu P có trị giá là 7.500.000 đồng; ngày 02/02/2023, H và K trộm cắp 02 chiếc máy bơm nước, mỗi chiếc đều có nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 2,5 HP, đã qua sử dụng của ông Nguyễn S tổng có trị giá là 3.400.000 đồng; ngày 09/02/2023, H và K trộm cắp 01 chiếc máy bơm nước, nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 05 HP, đã qua sử dụng của anh Trần Nhơn H1 có trị giá là 2.700.000 đồng; ngày 16/02/2023, Rmah H và Siu Tương L trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S8 Plus, màu đen, đã qua sử dụng của anh Siu P1 có tổng trị giá là 5.700.000 đồng. Hành vi của Rmah H, Siu K và Siu Tương L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Các bị cáo ý thức được rằng chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; trong một khoảng thời gian ngắn các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần. Hiện nay, tình hình các loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, gây lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, bất cứ lúc nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thuộc sở hữu của mình cũng có thể bị kẻ khác chiếm đoạt làm của riêng. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo Rmah H, Siu K và Siu Tương L không có sự chuẩn bị, phân công vai trò cụ thể từ trước mà chỉ mang tính tự phát, cùng nhau rủ rê thực hiện tội phạm.

Đối với bị cáo Rmah H: Là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê đồng bọn trộm cắp tài sản, trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 02 năm 2023, Rmah H thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản mà mỗi lần đều đủ định lượng cơ bản cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp “*Phạm tội hai lần trở lên*” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 28/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Gia Lai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, sau khi chấp hành xong quyết định bị cáo không lấy đó làm bài học Kh nghiệm mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; tự thú 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 02/02/2023, 09/02/2023 và 16/02/2023. Tại phiên tòa, những người bị hại có mặt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên còn được hưởng những tình tiết giảm nhẹ đặc biệt quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự BLHS cần xem xét, áp dụng cho bị cáo khi lượng hình quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Siu K: Là đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực. Trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 02 năm 2023, K đã cùng đồng bọn thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản mà mỗi lần đều đủ định lượng cơ bản cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp “*Phạm tội hai lần trở lên*” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân K không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện. Ngày 21/11/2022, bị Công an huyện CP, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản*” bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng (*chưa chấp hành*). Điều đó chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Trong vụ án này, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 02/02/2023 và 09/02/2023. Tại phiên tòa, những người bị hại có mặt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 58 BLHS cần xem xét, áp dụng cho bị cáo khi lượng hình quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Siu Tương L: Là đồng phạm với vai trò là người thực hành. Trong vụ án này, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, những người bị hại có mặt xin giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, ngoài vụ án này bị cáo hiện đang bị điều tra, truy tố về một tội phạm khác. Vì vậy, cần phải quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương cần thiết phải xử phạt tù đối với các bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của từng bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội nhằm làm tốt công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đối với anh Ngô Quang N là người đã mua 02 chiếc điện thoại di động do Rmah H bán. Quá trình điều tra xác định, khi mua thì bản thân anh N không biết và cũng không được Rmah H và đồng phạm bàn bạc, rủ rê hoặc hứa hẹn từ trước hay nói cho biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, hành vi của anh Ngô Quang N không cấu thành tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”*, quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CP không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với người phụ nữ đã thu mua 03 chiếc máy bơm nước do Rmah H cùng đồng phạm bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này. Do đó, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với Rmah C là người đã mua chiếc xe mô tô BKS: 81N5-4483 do Siu K bán. Khi trao đổi, mua bán thì K không nói cho C biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Sau sự việc, Rmah C đã rời khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được để xác định vị trí, vai trò của C trong vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với Rmah B là người cho Rmah H mượn xe mô tô, sau đó H đã sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Rmah H khai vì cả hai có mối quan hệ bạn bè nên thường mượn xe của B để đi chơi, trong cả hai lần trộm cắp trên thì H chỉ nói với B là mượn xe để đi chơi, tán gái mà không nói cho B biết là sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Quá xác minh xác định, hiện Rmah B không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được để xác định vị trí, vai trò của B trong vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Rmah H, người đại diện hợp pháp của Rmah H và Siu K về việc bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại như sau:

Bồi thường cho ông Nguyễn S số tiền 3.400.000 đồng, mỗi bị cáo 1.700.000 đồng.

Bồi thường cho anh Trần Nhơn H1 số tiền 2.700.000 đồng, mỗi bị cáo 1.350.000 đồng.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô BKS: 81N5-4483, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu đỏ-đen, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của gia đình anh Lê Hữu P nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý giao trả tài sản trên cho anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị H (*là vợ của anh P*) nhận là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu xanh, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Siu P1 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CP đã ra Quyết định xử lý giao trả tài sản trên cho anh P1 nhận là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 02 chiếc máy bơm nước, mỗi chiếc đều có nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 2,5 HP; 01 chiếc máy bơm nước, nhãn hiệu DOPHOVINA, màu bạc, có công suất 05 HP và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S8 Plus, màu đen, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô (*không rõ biển kiểm soát*) mà Rmah H và Siu K sử dụng làm phương tiện cùng thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, vào các ngày 02/02/2023 và 09/02/2023 tại xã Ia Blư, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Quá trình điều tra, Rmah H khai mượn xe mô tô trên của Rmah B. Khi mượn xe thì H không nói cho B biết việc H sẽ sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Sau sự việc, Rmah B đã rời khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với Rmah B và không thu giữ được xe mô tô trên nên không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với con dao thái lan dài khoảng 20cm, cán màu vàng mà Rmah H khai nhận sử dụng để thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 16/02/2023 tại thôn Kênh Hmek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Cơ quan CSĐT Công an huyện CP đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Siu K và Siu Tương Lai có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Bị cáo Rmah H là người chưa thành niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Rmah H và Siu Tương Lai pH1 chịu án phí Hình sự sơ thẩm. Buộc Rmah H và người đại diện hợp pháp là bà Rmah H' H2 phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị cáo Siu K.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Rmah H, Siu K và Siu Tương L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Rmah H. Xử phạt bị cáo Rmah H **11** (Mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 08/3/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Siu K. Xử phạt bị Siu K **11** (Mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 24/3/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Siu Tương L. Xử phạt bị cáo Siu Tương L **08** (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Rmah H, người đại diện hợp pháp của H là bà Rmah H' H2 và Siu K về việc bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại như sau:

Bồi thường cho ông Nguyễn S số tiền 3.400.000 đồng, mỗi bị cáo 1.700.000 đồng.

Bồi thường cho anh Trần Nhơn H1 số tiền 2.700.000 đồng, mỗi bị cáo 1.350.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

3. Về vật chứng của vụ án: Miễn xét

4. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Siu K và Siu Tương L.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Rmah H.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Rmah H và Siu Tương L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Công quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Rmah H và người đại diện hợp pháp là bà Rmah H' H2 phải liên đới chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại để sung Công quỹ Nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Siu K.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử Pc thẩm. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo; ;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi vnlq;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đặng Ngọc Trung